

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 02 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Bé Em

Bà Lê Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **05/2021/TLST-HS** ngày **07/01/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **14/2021/HSST-QĐ** ngày **20/01/2021** đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1993, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị Ánh T2; Có vợ là Mai Hoài E; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 159/QĐ-PHC ngày 22/7/2020 Công an phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã nộp phạt; chưa xoá tiền sự.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **22/10/2020** đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Bà Lâm Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người chứng kiến:*

NCK 1, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NCK 2, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 23 giờ ngày 21/10/2020 T đã mua 02 bịch ma túy với giá 500.000 đồng từ một người tên R (không rõ tên thật, địa chỉ). Sau khi có ma túy T đem về nhà lấy một ít ra sử dụng; số ma túy còn lại T cất vào vỏ gói thuốc lá hiệu Jet rồi bỏ vào túi quần jean bên trái phía trước đang mặc. Đến khoảng 17 giờ, ngày 22/10/2020 T mượn xe mô tô biển kiểm soát 68M5-0226 của bà Lâm Nguyễn Ngọc L và trực tiếp điều khiển xe đến khu vực ngã tư Châu Văn Liêm – Lạc Hồng, thuộc phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần jean bên trái của T đang mặc 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet bên trong có 02 bịch nghi là chất ma túy nên tạm giữ T, niêm phong, thu giữ 02 bịch nghi chứa chất ma túy.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 02 bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất, được dán dính vào băng keo màu đen;
- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, số imei: 358755057105576, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô hiệu Wave, màu vàng đen, biển kiểm soát 68M5-0226, đã qua sử dụng.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho chủ sở hữu, gồm: Trả cho bà Lâm Nguyễn Ngọc L 01 xe mô tô hiệu Wave, màu vàng đen, biển kiểm soát 68M5-0226 do bà L không biết T mượn xe dùng vào việc phạm tội; trả cho Nguyễn Hoàng T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số: 903/KL-KTHS, ngày 28/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: “Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3509 gam”.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Ngày 31/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Hoàng T để điều tra.

Đối với người tên R (chưa rõ tên thật, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSRG ngày 05/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 903/2020 ngày 29/10/2020, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh L và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành

phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 17 giờ 50 phút, ngày 22/10/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68M5-0226 (xe do bị cáo mượn của bà Lâm Nguyễn Ngọc L) đến khu vực ngã tư Châu Văn Liêm – Lạc Hồng, thuộc phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp với Công an phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá tiến hành kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ trong túi quần jean bên trái phía trước của bị cáo đang mặc 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet, bên trong có chứa 02 bịch ma túy. Mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy là do trước đó vào khoảng 23 giờ ngày 21/10/2020 bị cáo đã mua 02 bịch ma túy với giá 500.000 đồng từ một người tên R (không rõ tên thật, địa chỉ). Trước khi bị bắt quả tang bị cáo có sử dụng ma túy tại nhà ở địa chỉ đường Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; số ma túy còn lại bị cáo cất vào vỏ gói thuốc lá hiệu Jet rồi bỏ vào túi quần jean bên trái.

Theo kết luận giám định: “Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3509 gam”. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Xét thấy, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01

năm đến 05 năm: điểm c: ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Đôi chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, an ninh trật tự, đạo đức lối sống, trở thành một hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, đe dọa trực tiếp đến cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy sẽ gây tổn hại lâu dài đến thể chất, tinh thần của con người và trái quy định của pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về nhân thân: Bị cáo được xem là có nhân thân xấu, đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy. Qua đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, nhiều lần vi phạm pháp luật, thiếu ý thức hối cải.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, qua

đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản cho chủ sở hữu; do không có liên quan đến việc phạm tội gồm: Trả cho bà Lâm Nguyễn Ngọc L 01 xe mô tô hiệu Wave, màu vàng đen, biển kiểm soát 68M5-0226; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng. Xét thấy việc xử lý vật chứng này là phù hợp và không có ai khiếu nại gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 903/2020 ngày 29/10/2020, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh L và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày **22/10/2020**.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có ký hiệu vụ số 903/2020 ngày 29/10/2020, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh L và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 16/QĐ-VKS ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án; những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm